TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 19/2020/HS-ST
Ngày 13-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Mộng Tuyết;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quang Xẹt;

Ông Đào Văn Nô.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 255/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thanh D (tên gọi khác L)**, sinh năm 1987, tại Bình Dương; nơi cư trú: Tổ I, khu phố T, phường Th, thị xã U, tỉnh Bình D; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Nh và bà Hồ Kim Ph; có vợ tên Nguyễn Thị Cẩm H, sinh năm 1993 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1981, tại Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn Đ, xã X, huyện T, tỉnh Phú Thọ; tạm trú: Tổ V, khu phố A, phường Th, thị xã U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức H1 và bà Vũ Thị L; có vợ tên Trần Thị K, sinh năm 1987 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1977; địa chỉ: Khu phố M, phường Th, thị xã U, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Bà Nguyễn Đỗ Hồng S, sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ V, khu phố D, phường P, thị xã U, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Người làm chứng: Nguyễn Đỗ Hồng S, Nguyễn Thị X; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh D, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị X, Nguyễn Đỗ Hồng S cùng làm công nhân tại Công ty C thuộc khu phố M, phường Th, thị xã U, tỉnh Bình Dương.

Trong quá trình làm việc tại Công ty C thì H và D có quen biết nhau. Vào cuối tháng 12 năm 2018, D nói với H nếu có ai muốn ghi số đề thì giới thiệu D, H đồng ý. H là người đứng ra giúp D nhận số đề của những người chơi đề, sau đó H giao lại cho D. Với tỉ lệ cược như sau: Số đề theo kết quả xổ số kiến thiết đài Miền Bắc thì "đá" 1.000 đồng, thua trả 50.000 đồng, nếu thắng sẽ được 700.000 đồng, "bao" 1.000 đồng thua trả 20.000 ngàn đồng nếu thắng sẽ được 70.000 đồng và kết quả xổ số kiến thiết đài Miền Nam với tỉ lệ cược "đá" 1.000 đồng, thua trả 28.000 đồng, thắng được 700.000 đồng, "bao" 1.000 đồng thì thua trả 14.000 đồng nếu thắng sẽ được 70.000 đồng. Người ghi đề sẽ nhắn tin cho H số đề cần mua, nhận được tin nhắn thì H nhắn tin trả lời nội dụng đã nhận và thêm chữ "OK" xác nhận. Sau đó, H tổng hợp lại và chuyển toàn bộ số đề đã ghi cho D. D sẽ trích số tiền của những người chơi đề cho H khi H chuyển số tiền người chơi đề cho D. Nếu thắng thì D là người nhận tiền sau khi trừ số tiền đã đưa cho H, nếu thua thì D đưa tiền cho H để trả cho những người chơi thắng.

Ngày 20-6-2019, do quen biết và nghe mọi người trong công ty nói H có nhận ghi số đề nên Nguyễn Đỗ Hồng S đã nhắn tin qua điện thoại ghi số đề với H với tổng số tiền là 200.000 đồng; Nguyễn Thị X là 1.400.000 đồng và cùng một số người khác (không rõ nhân thân) với tổng số tiền là 12.513.000 đồng. Sau đó, H sử dụng điện thoại Samsung J7 màu bạc, có số điện thoại 0961993521 nhắn tin vào số điện thoại 0948.656.437 của Nguyễn Thanh D (tên thường gọi là Luận) với nội dung đánh đề thắng thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 12.513.000 đồng. Ngày 21-6-2019, Công an phường Thái Hòa nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc có một số đối tượng đang chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề tại Công ty C nên Công an phường Th tiến hành xác minh và mời H, D, X, S về trụ sở làm việc. Qua làm việc S, X khai nhận hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số đề với H. D và H khai nhận hành vi nhận ghi số đề cho S, X và một số người khác với tổng số tiền là 12.513.000 đồng sau đó H chuyển lại cho D.

Công an phường Th tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 của Nguyễn Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo của Nguyễn Đỗ Hồng S;

01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Duos của Nguyễn Thị X; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của Nguyễn Thanh D.

Sau khi xác lập hồ sơ ban đầu, Công an phường Th chuyển giao hồ sơ cùng đồ vật, tài liệu liên quan cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên để thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn H, Nguyễn Thanh D, Nguyễn Thị X, Nguyễn Đỗ Hồng S khai nhận toàn bộ hành vi của mình như sau:

Nguyễn Đỗ Hồng S khai vào ngày 20-6-2019, S dùng điện thoại nhắn tin vào số điện thoại của Nguyễn Văn H bao lô con số 96, 95 mỗi con 5.000 đồng và đá mỗi con là 2.000 đồng ghi đài Tây Ninh, S đưa cho H số tiền là 200.000 đồng. Kết quả xổ số kiến thiết đài Tây Ninh vào ngày 20-6-2019 không có lô số 95, 96 nên S đã thua hết số tiền là 200.000 đồng.

Nguyễn Thị X khai vào ngày 20-6-2019, Xuân dùng điện thoại nhắn tin vào số điện thoại của Nguyễn Văn H bao lô con số 41 (đài Tây Ninh) với số tiền 100.000 đồng, X đưa cho H số tiền là 1.400.000 đồng. Kết quả xổ số kiến thiết đài Tây Ninh vào ngày 20-6-2019 không có lô số 41 nên X đã thua hết số tiền là 1.400.000 đồng.

Nguyễn Văn H khai vào ngày 20-6-2019, H đã nhận ghi số đề từ Nguyễn Đỗ Hồng S, Nguyễn Thị X và các người chơi khác (không biết rõ nhân thân lai lịch) với tổng số tiền là 12.513.000 đồng. Sau đó, H dùng số điện thoại 0961.993.521 của H nhắn tin vào số điện thoại 0948.656.437 của Nguyễn Thanh D để giao cho D các số đề đã nhận. Ngoài ra, H còn khai nhận vào ngày 14-6-2019 H cũng nhận ghi số đề đài Miền Bắc và đài Miền Nam cho những người chơi (không xác định được người chơi do H đã xóa hết tin nhắn) với tổng số tiền là 9.451.000 đồng; ngày 15-6-2019 với tổng số tiền là 9.961.000 đồng (không xác định được người ghi số đề); ngày 16-6-2019 là 2.018.000 đồng (không xác định được người ghi số đề); ngày 17-6-2019 với tổng số tiền là 14.694.000 đồng (không xác định được người ghi số đề), ngày 18-6-2019 với tổng số tiền là 14.289.000 đồng (không xác định được người ghi số đề); ngày 19-6-2019 với tổng số tiền là 14.299.000 đồng (không xác định được người ghi số đề). Qua kiểm tra tin nhắn và đối chiếu với kết quả xổ số đã mở thì ngày 14-6-2019, người chơi thắng 5.040.000 đồng (đài Bình D), đài Miền bắc người chơi thắng 360.000 đồng (đài Hà Nội) D thu lợi số tiền 3.451.000 đồng; ngày 15-6-2019 người chơi thắng đài Miền nam số tiền 1.476.000 đồng (đài thành phố Hồ Chí Minh), đài Miền Bắc người chơi thắng 14.400.000 đồng (đài Hà) thì D thua 6.545.000 đồng; ngày 16-6-2019, người chơi thắng đài Miền Bắc số tiền 3.600.000 đồng, D thua 1.727.000 đồng; ngày 17-6-2019, người chơi thắng đài Miền Nam số tiền 720.000 đồng (đài thành phố Hồ Chí Minh), đài Miền Bắc người chơi thắng số tiền 2.160.000 đồng (Đài Hà Nội), D thu lợi 11.074.000 đồng; ngày 18-6-2019, người chơi thắng đài Miền Nam số tiền 5.760.000 đồng (đài Vũng Tàu), đài Miền Bắc người chơi thắng số tiền 5.760.000 đồng (đài Hà Nội), D thu lợi 1.969.000 đồng; ngày 19-6-2019 người chơi thắng đài Miền Nam số tiền 15.120.000 đồng, D thua số tiền

1.551.000 đồng; ngày 20-6-2019, thì người chơi (không xác định được người chơi) thắng được số tiền là 1080.000 đồng đài Tây Ninh.

Nguyễn Thanh D khai vào ngày 20-6-2019, H có nhắn tin vào số điện thoại của D các lô đề hai đài Tây Ninh và đài Hà Nội mà H đã ghi từ những người mua số đề với tổng số tiền là 12.513.000 đồng, D trả cho H số tiền 730.000 đồng. D chỉ nhận lô số đề từ H còn những người mua số đề thì D không biết. Ngoài ra, vào các ngày 14-6-2019 H cũng ghi số đề đài Miền Bắc và đài Miền Nam với tổng số tiền là 9.451.000 đồng thì D trả cho H số tiền 600.000 đồng; ngày 15-6-2019 với tổng số tiền là 9.961.000 đồng, D trả cho H số tiền 630.000 đồng; ngày 16-6-2019 số tiền là 2.018.000 đồng, D trả H số tiền 145.000 đồng; ngày 17-6-2019 với tổng số tiền là 14.694.000 đồng, D trả cho H số tiền là 740.000 đồng; ngày 18-6-2019 với tổng số tiền là 14.289.000 đồng, D trả cho H số tiền 800.000 đồng; ngày 19-6-2019 với tổng số tiền là 14.299.000 đồng, D trả cho H số tiền 730.000 đồng. Sau đó H chuyển toàn bộ các lô đề đã nhận và số tiền (sau khi trừ đi số tiền D phải trả cho H) cho D.

Cáo trạng số 09/CT-VKSTU ngày 25-12-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Nguyễn Thanh D và Nguyễn Văn H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh D từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 của Nguyễn Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của Nguyễn Thanh D. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo của bà S và của điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Duos của bà D, tại phiên tòa bà S và bà D không có yêu cầu nhận lại nên đề nghị tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo D nộp số tiền thu lợi bất chính 16.494.000 đồng vào ngân sách nhà nước; bị cáo H nộp số tiền thu lợi bất chính là 16.158.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo. Bị cáo H khai nhận số tiền 12.513.000 đồng ngày 20-6-2019, bị cáo chưa giao cho bị cáo D. Các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận mà chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bà Nguyễn Thị X trình bày: Ngày 20-6-2019, bà X dùng điện thoại nhắn tin vào số điện thoại của bị cáo H bao lô số đề 41 đài Tây Ninh với số tiền là 1.400.000 đồng, kết quả xổ số không có số 41 nên bà X thua hết số tiền trên.

Quá trình điều tra, bà X bị tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Duos, tại phiên tòa bà X không có yêu cầu nhận lại điện thoại trên.

Bà Nguyễn Đỗ Hồng S trình bày: Ngày 20-6-2019, bà S dùng điện thoại nhắn tin vào số điện thoại của bị cáo H bao lô số 95, 96 đài Tây Ninh, mỗi con 5.000 đồng và đá mỗi con 2.000 đồng với tổng số tiền là 200.000 đồng, kết quả xổ số không có số 95, 96 nên bà S thua hết số tiền trên. Quá trình điều tra, bà S bị tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Oppo, tại phiên tòa bà S không có yêu cầu nhận lại điện thoại.

Các bị cáo nói lời sau cùng, các bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt phù hợp cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thanh D và Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản hỏi cung bị can và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ ngày 14-6-2019 đến ngày 20-6-2019, bị cáo Nguyễn Văn H nhận ghi số đề từ các con bạc rồi giao lại cho Nguyễn Thanh D để nhận tiền huê hồng. Cụ thể số tiền D và H dùng đánh bạc ngày 14-6-2019 với số tiền 14.851.000 đồng; ngày 15-6-2019 với số tiền 25.837.000 đồng; ngày 17-6-2019 với số tiền 17.574.000 đồng; ngày 18-6-2019 với số tiền 25.809.000 đồng; ngày 19-6-2019 với số tiền 29.419.000 đồng; ngày 20-6-2019 là 13.593.000 đồng. Tuy các bị cáo cố ý phạm tội từ 05 lần trở lên, các bị cáo không lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống và lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính nên không áp dụng tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự mà hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương nơi các bị cáo gây án. Các bị cáo nhận thức được Nhà

nước nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi mà các bị các đã bất chấp pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét toàn diện về nhân thân, vai trò cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[6] Về vai trò: Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng thực hiện tội phạm, bị cáo D nhận thức được việc đánh bạc là vi phạm pháp luật những vẫn rủ rê, lôi kéo bị cáo H cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc, số tiền thu lợi bất chính bị cáo D nhiều hơn bị cáo H nên vai trò của bị cáo H thấp hơn bị cáo D. Do đó, khi quyết định hình phạt cần xem xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội hai lần trở lên, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[9] Mức hình phạt theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[10] Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Đỗ Hồng S, Nguyễn Thị X không đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự nên Công an thị xã Tân Uyên ban hành quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Đỗ Hồng S, Nguyễn Thị X về hành vi đánh bạc là phù hợp.

[11] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia các bị cáo dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử tịch thu sung ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo của bà Nguyễn Đỗ Hồng S và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Duos của bà Nguyễn Thị X, tại phiên tòa bà S và bà X không có yêu cầu nhận lại nên Hội đồng xét xử tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Từ ngày 14-6-2019 đến ngày 20-6-2019, bị cáo D thu lợi số tiền 16.494.000 đồng (chưa tính khoản tiền ngày 20-6-2019), bị cáo H thu lợi số tiền 3.645.000 đồng và giữ số tiền thu lợi ngày 20-6-2019 là 12.513.000 đồng chưa giao cho bị cáo D. Số tiền trên là tiền do phạm tội mà có nên buộc các bị cáo nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh D và Nguyễn Văn H phạm tội "Đánh bạc".

2. Về trách nhiệm hình sự:

2.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh D số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

2.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Samsung màu bạc; 01 điện thoại di động Nokia RM1187 màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung GalaxyJ5 Duos màu vàng đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng đồng.

(Thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08-01-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình D).

- Buộc bị cáo Nguyễn Thanh D nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính 16.494.000 đồng.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn H nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính 16.158.000 đồng.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh D và Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Bình D (01);
- VKSND tỉnh Bình D (01);
- PV06 Công an tỉnh Bình D (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình D (01);
- VKSND thị xã Tân Uyên (01);
- Công an thị xã Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên (01);
- Người tham gia tố tụng (04);
- Lưu: HS, VT (02).

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Mộng Tuyết